

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HSST
Ngày 17/02/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên toà: Bà **Nguyễn Hải Yến**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Mai** – Cán bộ hưu trí tại xã
Nguyễn Khê.

2. Ông **Nguyễn T Anh** - Hiệu phó trường
trung học cơ sở Nam Hồng

- Thư ký phiên toà: Ông **Hoàng Minh Anh** – Thư ký Toà án nhân dân
huyện Đ.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội tham
gia phiên toà:** Bà **Nguyễn Thị Việt Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 17/02/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét
xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 24 tháng
01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2025/QĐXXST-HS ngày
04 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Quốc T, sinh ngày 12/9/2008 tại Hà Nội (Phạm tội
khi bị cáo 16 tuổi 03 tháng 25 ngày); giới tính: nam; Nơi thường trú: Thôn P,
xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt
Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông:
Nguyễn Văn Th và bà Tạ Thị Th; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự
số 6824192/PV06 ngày 06/02/2025 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án,
tiền sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 20/01/2025 được
thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Họ và tên: Thịnh Anh Đ, sinh ngày 28/9/2008 tại Hà Nội (Phạm tội khi
bị cáo 16 tuổi 03 tháng 09 ngày); giới tính: nam; Nơi thường trú: Thôn Th, xã
B, huyện Đ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Học sinh; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông: Thịnh Đ và
bà Mai Thị N; Về nhân thân: theo trích lục tiền án, tiền sự số
6824186/2025/PV06 ngày 06/02/2025 và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án,
tiền sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2025 đến ngày 20/01/2025 được
thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo T: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979 và bà Tạ Thị Th, sinh năm 1981 (là cha mẹ đẻ bị cáo). Nơi cư trú: thôn P, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Có mặt ông Th

3. Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo Đ: Ông Thịnh Đ, sinh năm 1985 và bà Mai Thị N, sinh năm 1984 (là cha mẹ đẻ bị cáo). Nơi cư trú: thôn Th, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Có mặt ông Dũng, bà Nam.

4. Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Trương Công Đình – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/01/2025, tổ công tác của Công an xã B - Công an huyện Đ làm nhiệm vụ tại thôn Ph, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội phát hiện 02 nam giới đứng cạnh 01 bao tải màu xanh có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện trong bao tải màu xanh có 372 quả trụ hình tròn, ở đầu có gắn dây dẫn cháy. Hai nam giới tự khai tên là Nguyễn Quốc T (sinh năm 12/09/2008; trú tại thôn Ph, xã B, huyện Đ) và Thịnh Anh Đ (sinh năm 28/09/2008; trú tại thôn Th, xã B, huyện Đ), T và Đ khai số quả trụ hình tròn trên đều là pháo nổ do T và Đ tự chế để bán cho khách. Tại thời điểm kiểm tra, T và Đ đang đợi xe để mang pháo nổ đi bán cho khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện.

Tổ công tác đã lập biên bản, tạm giữ, niêm phong các đồ vật liên quan và đưa T và Đ về trụ sở để làm rõ.

** Đồ vật cơ quan Công an đã tạm giữ của Nguyễn Quốc T:*

- 372 quả pháo nổ có khối lượng: 6,0kg
- 01 túi ni lông chứa chất bột màu đen là thuốc pháo nổ, khối lượng: 0,3kg.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 01 tuần trước ngày bị bắt, Nguyễn Quốc T lên mạng xem được video hướng dẫn làm pháo nổ nên nảy sinh ý định mua các vật liệu có liên quan để tự chế pháo nổ bán kiếm tiền chi tiêu cá nhân. T rủ Thịnh Anh Đ cùng góp tiền để mua vật liệu chế tạo pháo nổ. Đ đồng ý và góp 300.000 đồng. T lên mạng đặt mua nguyên liệu hết khoảng 1.600.000 đồng. Ngày 07 tháng 01 năm 2025 các mặt hàng trên được vận chuyển về nhà T. Sau khi có vật liệu, T và Đ bắt đầu tiến hành quán pháo.

T và Đ thực hiện việc quán pháo tại phòng ngủ của T tại nhà T. T và Đ xé giấy từ các trang sách kích thước khoảng (10 x25) cm, sau đó quán thành ống trụ có độ dài khoảng 10cm đường kính khoảng 3cm, rỗng giữa sau đó T và Đ

dùng giấy nhét vào một đầu, đổ keo 502 làm đáy. T trộn các nguyên liệu thành thuốc pháo, sau đó đổ vào ống pháo; dùng màng bọc thực phẩm quấn nhỏ, kéo căng và đổ thuốc pháo vào làm dây dẫn cháy sau đó cắt thành các đoạn nhỏ 7cm sau đó cùng Đ cắm vào đầu pháo tiếp xúc với thuốc nổ và đổ keo 502 vào hoàn thành quả pháo tự chế. T và Đ đã tự chế được 372 quả pháo để tại nhà T.

Khoảng 12 giờ 30 ngày 11 tháng 01 năm 2025, T nhận được nhắn tin của 01 người lạ vào tài khoản Messger đặt mua pháo nổ tự chế. T đồng ý bán 370 quả pháo mà T và Đ đã tự chế với giá 4.000.000 đồng. T hẹn người mua 13 giờ 30 cùng ngày ra cổng làng Phù Liễn để giao dịch mua bán pháo. Sau khi thoả thuận T về nhà lấy 372 quả pháo cho vào một bao tải màu xanh rử Đ cùng mang đi bán cho khách. Khi T, Đ vừa mang bao tải đựng pháo ra khỏi cổng nhà T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ. T tự nguyện giao nộp số thuốc pháo nổ còn lại tại nhà cho cơ quan Công an.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Quốc T và Thịnh Anh Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với tài liệu thu thập được. T và Đ khai nhận thức được hành vi tự chế pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi và cần tiền tiêu xài nên vẫn cùng nhau tự chế pháo nổ để bán.

Ngày 11/01/2025, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Nguyễn Quốc T là tại thôn Ph, B, Đ, Hà Nội và Thịnh Anh Đ tại Th, B, Đ, Hà Nội. Kết quả không phát hiện tẩu còi.

Tra cứu xe tang vật tại Phòng PC02 – CATP Hà Nội, kết quả: không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Cơ quan CSĐT, Công an huyện Đ tiến hành trưng cầu giám định đối với số hàng hóa thu giữ của Nguyễn Quốc T. Tại bản kết quả giám định số 664/KL-KTHS ngày 16/01/2025 Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận:

- + 372 quả hình trụ tròn, mỗi quả có đường kính 2cm, một đầu có dây dẫn đều là pháo nổ, khối lượng: 6,0kg.

- + Chất bột màu đen bên trong 01 túi nilông là thuốc pháo nổ, khối lượng: 0,3kg.

Quá trình điều tra T khai đặt mua nguyên liệu để sản xuất pháo trên mạng Facebook qua máy tính tại quán Internet, sau khi đặt xong đã xóa toàn lịch sử nói chuyện với trang Facebook đó nên không nhớ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đưa xử lý.

Đối với người đặt mua pháo T liên lạc qua mạng mạng Facebook qua máy tính tại quán Internet nên T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này sau khi hẹn xong đã xóa toàn lịch sử nói chuyện nên không nhớ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đưa xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKSĐA ngày 24/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T và Thịnh Anh

Đ về tội “ Sản xuất, buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại Phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Quốc T và Thịnh Anh Đ khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và điều trình bày do hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức còn hạn chế nên các bị cáo đã thực hiện hành vi nhắm kiếm thêm thu nhập để mua sắm quần áo hỗ trợ cho gia đình nên các bị cáo rất ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Quốc T trình bày: Do điều kiện hoàn cảnh bố mẹ đã ly hôn nên thiếu sự quan tâm chăm sóc của bố mẹ và bị cáo còn trẻ, đang tuổi ăn học nên nhận thức còn hạn chế. Đồng thời, gia đình bị cáo có ông ngoại là ông Tạ Văn X được tặng Huy chương kháng chiến. Do vậy, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Thịnh Anh Đ trình bày: Do điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ đều không có công việc ổn định, gia đình đông con và bị cáo lại là con thứ nhất nên bố mẹ đều xác định có một phần trách nhiệm do thiếu sự quan tâm chăm sóc, bị cáo lại đang tuổi ăn học nên nhận thức còn hạn chế. Đồng thời, gia đình bị cáo có bà Mai Thị S được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy, để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Quốc T từ 10 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thịnh Anh Đ từ 08 tháng đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo là người chưa thành niên.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 372 quả pháo nổ có khối lượng 6.0kg (PC09 lấy mẫu 93.73g); 01 túi ni lông chứa chất bột màu đen là thuốc pháo nổ, khối lượng 0.3kg (PC09 lấy mẫu 5.77g) được niêm phong trong 01 thùng cattong dán kín.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối

với bị cáo. Bị cáo T và bị cáo Đ khi phạm tội mới hơn 16 tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; các bị cáo khi phạm tội chưa phát triển đầy đủ thể chất, tinh thần; hoàn cảnh của gia đình các bị cáo khó khăn, bị cáo T thiếu sự quan tâm chăm sóc của bố mẹ do bố mẹ đã ly hôn từ khi bị cáo mới được 07 tuổi; các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự, gai đình các bị cáo đều có người thân được tặng huân, huy chương kháng chiến. Đồng thời bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong suốt quá trình điều tra. Nên đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo với mức án thấp nhất dưới khung hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để các bị cáo được tiếp tục đi học. Ngoài ra không có nội dung tranh tụng nào khác.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo còn được tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo T, Đ tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ để kết luận: Từ ngày 07/01/2025 đến ngày 11/01/2025, tại nhà Nguyễn Quốc T ở thôn Ph, xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội, Nguyễn Quốc T và Thịnh Anh Đ đã có hành vi sản xuất pháo nổ được 370 quả pháo nổ, tổng trọng lượng là 06kg. Đến ngày 11/01/2025, T và Đ chuẩn bị mang số pháo trên đi bán thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt giữ. Ngoài ra cơ quan điều tra còn thu giữ số thuốc pháo nổ, khối lượng: 0,3kg khi khám xét nhà T, T và Đ tàng trữ để tiếp tục sản xuất nếu không bị phát hiện. Do vậy, hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ về tội Sản xuất, buôn bán pháo nổ theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự bằng bản cáo trạng số 17/CT-VKSĐA ngày 24/01/2025 là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Như vậy, hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự;

Điều 190 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;

...

4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Hành vi Sản xuất buôn bán pháo nổ là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Pháo nổ là loại hàng hoá mà nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân không được phép tàng trữ, sản xuất kinh doanh. Các bị cáo nhận thức được điều này, song do háo lợi nên vẫn cố tình phạm tội. Do đó việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và gia đình các bị cáo đều có người thân được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến, khi phạm tội bị cáo T, bị cáo Đ chưa đủ 18 tuổi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ vào nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự. Bị cáo T có nơi cư trú rõ ràng tại thôn Ph, xã B, huyện Đ, Hà Nội và hiện đang đi học lớp 10 của Trường Cao đẳng cơ khí nghề Hà Nội và có ông ngoại được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bị cáo Thịnh Anh Đ có nơi cư trú rõ ràng tại thôn Th, xã B, huyện Đ, Hà Nội và hiện đang đi học lớp 11 của Trường Cao đẳng cơ khí nghề Hà Nội và có người thân được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì và bằng khen trong thời gian nhập ngũ trong sự

nghiệp bảo vệ và xây dựng Tổ quốc nên cho các bị cáo được cải tạo ở ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có đồng phạm nên cần xác định vai trò trách nhiệm của từng bị cáo. Đối với bị cáo T là người rủ rê và tích cực thực hiện nên chịu trách nhiệm cao hơn, bị cáo Đ tích cực tham gia cùng bị cáo T nhưng do bị cáo T rủ rê nên chịu trách nhiệm thấp hơn. Tuy nhiên, hiện nay các bị cáo vẫn đang tiếp tục đi học nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần mở lượng khoan hồng của pháp luật giảm một phần hình phạt cho bị cáo, với mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Quá trình điều tra T khai đặt mua nguyên liệu để sản xuất pháo trên mạng Facebook qua máy tính tại quán Internet, sau khi đặt xong đã xoá toàn lịch sử nói chuyện với trang Facebook đó nên không nhớ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đưa xử lý.

Đối với người đặt mua pháo T liên lạc qua mạng mạng Facebook qua máy tính tại quán Internet nên T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này sau khi hẹn xong đã xoá toàn lịch sử nói chuyện nên không nhớ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ đưa xử lý.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo chưa thành niên nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra có thu và xử lý, còn chuyển theo hồ sơ 372 quả pháo nổ có khối lượng 6.0kg (PC09 lấy mẫu 93.73g); 01 túi ni lông chứa chất bột màu đen là thuốc pháo nổ, khối lượng 0.3kg (PC09 lấy mẫu 5.77g) được niêm phong trong 01 thùng cattong dán kín là vật cấm lưu hành nên cho tịch thu tiêu hủy.

[6] Về về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo: Bị cáo T, bị cáo Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ** phạm tội Sản xuất, buôn bán hàng cấm.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt:

Nguyễn Quốc T 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **20 (hai mươi)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Thịnh Anh Đ 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **16 (mười sáu)** tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, thành phố Hà Nội quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử

thách của bản án. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

- Tịch thu tiêu hủy: 372 quả pháo nổ có khối lượng 6.0kg (PC09 lấy mẫu 93.73g); 01 túi ni lông chứa chất bột màu đen là thuốc pháo nổ, khối lượng 0.3kg (PC09 lấy mẫu 5.77g) được niêm phong trong 01 thùng cattong dán kín.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24/01/2025 giữa Công an huyện Đ, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, thành phố Hà Nội).

Bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Quốc T, Thịnh Anh Đ, người bào chữa cho các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Yến